

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2015

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn đầu ra các ngành học trình độ đại học

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 392/BNN-TCCB ngày 18/02/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Hướng dẫn số 2196/BGDĐT-GDDH, ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành chuẩn đầu ra các ngành học trình độ đại học đối với sinh viên tốt nghiệp của Trường Đại học Lâm nghiệp (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị trong trường và sinh viên Trường Đại học Lâm nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Văn Chứ

## CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số Số 516-1/QĐ-ĐHLN-ĐT ngày 15/4/2015 của  
Hiệu trưởng Trường Đại học Lâm nghiệp)

### 1. Tên ngành đào tạo:

Tên tiếng Việt: **Quản lý tài nguyên rừng**

Tên tiếng Anh: Forest Resources Management

### 2. Trình độ đào tạo: Đại học

### 3. Thời gian đào tạo: 04 năm

### 4. Đối tượng tuyển sinh, đào tạo

Học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông, có đủ điều kiện theo quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường Đại học Lâm nghiệp.

### 5. Yêu cầu về kiến thức

Chương trình trang bị cho sinh viên những kiến thức cụ thể sau:

**5.1 Kiến thức giáo dục đại cương:** Trang bị cho sinh viên những kiến thức toàn diện về các môn khoa học cơ bản, tin học ứng dụng trong xử lý văn bản, xử lý số liệu, trình diễn kết quả học tập và nghiên cứu khoa học

**5.2 Kiến thức cơ sở ngành và khối ngành:** Có kiến thức về đặc điểm sinh vật học và các nguyên tắc cơ bản trong phân loại và nhận biết các loài thực vật, động vật và gây bệnh cây rừng.

**5.3 Kiến thức chuyên ngành:** Có kiến thức về nguyên lý, biện pháp tổ chức quản lý tài nguyên rừng và môi trường; Luật pháp, chính sách phục vụ công tác bảo vệ Tài nguyên rừng và Môi trường.

### 6. Yêu cầu về kỹ năng

Người tốt nghiệp chương trình đại học chuyên ngành Quản lý tài nguyên rừng có những kỹ năng:

#### 6.1 Kỹ năng cứng

- Nhận biết và phân loại được các loài thực vật rừng phổ biến, các loài có giá trị cao về kinh tế và bảo tồn. Sử dụng khóa định loại động vật, nhận biết và mô tả

được động vật rừng thuộc lớp ếch nhái, bò sát, chim thú của Việt Nam. Nhận biết và mô tả được các loài sâu bệnh hại chủ yếu.

- Điều tra, đánh giá, giám sát diễn biến tài nguyên rừng bao gồm tài nguyên thực vật, động vật, côn trùng, nấm, vi sinh vật. Điều tra, đánh giá xói mòn đất và nguồn nước vùng đầu nguồn.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án quản lý tài nguyên rừng, quản lý lưu vực, quản lý môi trường phục vụ công tác: Bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng; Bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn các loài nguy cấp; Bảo vệ thực vật; Phòng chống xói mòn và điều hoà nguồn nước cho vùng đầu nguồn; Xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp quản lý lửa rừng.

- Có khả năng sử dụng các phần mềm ứng dụng phổ biến trong quản lý tài nguyên và quản lý môi trường.

## **6.2. Kỹ năng mềm**

- Kỹ năng tự học, làm việc chăm chỉ, tự tin, thích ứng với công việc và những thay đổi trong công việc, kỹ năng hòa nhập với môi trường và đồng nghiệp, kỹ năng lắng nghe, quan sát, diễn giải nội dung, đặt câu hỏi.

- Kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm, xây dựng và điều hành nhóm, liên kết các nhóm.

- Kỹ năng ngoại ngữ : Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh tương đương B1 theo qui định của Bộ Giáo dục đào tạo

- Kỹ năng tin học: Sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng, đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra tin học theo qui định. Có thể sử dụng các phần mềm chuyên dùng trong lĩnh vực quản lý tài nguyên rừng.

## **7. Yêu cầu về thái độ**

### **7.1 Phẩm chất đạo đức, ý thức nghề nghiệp và trách nhiệm công dân:**

Lập trường tư tưởng kiên định vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt

### **7.2 Trách nhiệm, đạo đức, tác phong nghề nghiệp và thái độ phục vụ:**

Quan hệ xã hội tốt và đúng mực.

### **7.3. Khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc:**

Yêu ngành, yêu nghề, năng động và sáng tạo trong mọi công việc.

## **8. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp**

Kỹ sư Quản lý tài nguyên rừng có thể làm việc:

- Các cơ quan quản lý rừng đặc dụng và rừng phòng hộ như Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên...

- Cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên rừng và môi trường các cấp như: Cục Kiểm lâm, Cục Lâm nghiệp, Cục Bảo vệ thực vật, Vụ Khoa học và Công nghệ, Cục Bảo tồn Đa dạng sinh học... thuộc Bộ NN&PTNT, Bộ TN&MT, Bộ KH&CN.

- Các cơ sở đào tạo, nghiên cứu về LN, Môi trường như: ĐHLN, ĐH Thái Nguyên, ĐH Nông lâm Huế, ĐH nông lâm Thủ Đức, Viện hàn lâm KHVN...

- Kiểm lâm các cấp. Cảnh sát môi trường các cấp.

- Các doanh nghiệp nhà nước như Tổng công ty lâm nghiệp Việt Nam (VinaFor), Tổng công ty giấy.

- Các tổ chức phi chính phủ như WWF, ENV, BirdLife, IUCN, SNV, FFL,...

### **9. Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi ra trường**

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản lý tài nguyên rừng có thể làm việc và học tập cao hơn (Thạc sỹ, Tiến sỹ) tại các tổ chức, cơ sở hoặc các trường đại học/Học viện trong và ngoài nước.

### **10. Các chương trình, tài liệu chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo**

- Chương trình đào tạo ngành Tài nguyên rừng, Đại học Lâm nghiệp Tây Nam, Trung Quốc.

- Chương trình đào tạo ngành Quản lý Tài nguyên thiên nhiên, Đại học bang Colorado, Hoa Kỳ.

- Chương trình đào tạo ngành Khoa học về rừng, Đại học bang Colorado, Hoa Kỳ.

Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2015

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Văn Chứ**